



DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: /QĐ - VPCNCLQG
ngày tháng 05 năm 2025 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng xét nghiệm: **Phòng xét nghiệm Medlatec Buôn Ma Thuột Đắk Lắk số 29**

Medical Laboratory: **Laboratory MEDLATEC Buon Ma Thuot Dak Lak No.29**

Cơ quan chủ quản: **Công ty TNHH Medlatec Việt Nam**

Organization: **MEDLATEC Viet Nam Co.,Ltd**

Lĩnh vực xét nghiệm: **Hoá sinh**

Field of medical testing: **Biochemistry**

Người phụ trách/ **Nguyễn Văn Bình**

Representative:

Số hiệu/ Code: **VILAS MED 189**

Hiệu lực/ Validation: từ ngày /5/2025 đến ngày 04/01/2027

Địa chỉ/ Address: **số 27 đường Lạc Long Quân, P. Ea Tam, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk**

Địa điểm/Location: **số 27 đường Lạc Long Quân, P. Ea Tam, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk**

Điện thoại/ Tel: **0972678895**

Email: **thu.phamthihue@medlatec.com**

Website: **www.medlatec.vn**

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN*LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS***VILAS Med 189****Lĩnh vực xét nghiệm: Hoá sinh***Discipline of medical testing: Biochemistry*

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông- nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant-if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm (The name of medical tests)	Nguyên lý/ Kỹ thuật xét nghiệm (Principle/ Technical test)	Phương pháp xét nghiệm (Test method)
1.	Huyết thanh/ Huyết tương Serum/ Plasma (Heparin)	Xác định lượng Alanin Aminotranferase (ALT) <i>Determination of Alanin Aminotranferase (ALT)</i>	Động học enzym <i>/Enzym kinetics</i>	MEDĐL.QTKT.HS.06 (2023) (C501)
2.		Xác định lượng Aspartate Aminotranferase (AST) <i>Determination of Aspartate Aminotranferase (AST)</i>	Động học enzym <i>/Enzym kinetics</i>	MEDĐL.QTKT.HS.08 (2023) (C501)
3.		Xác định lượng Cholesterol toàn phần <i>Determination of total Cholesterol</i>	Enzym so màu/ <i>Enzymmatic Colormetric</i>	MEDĐL.QTKT.HS.13 (2023) (C501)
4.		Xác định lượng Glucose <i>Determination of Glucose</i>	Enzym so màu/ <i>Enzymmatic Colormetric</i>	MEDĐL.QTKT.HS.18 (2023) (C501)
5.		Xác định lượng Triglycerid <i>Determination of Triglycerid</i>	Enzym so màu/ <i>Enzymmatic Colormetric</i>	MEDĐL.QTKT.HS.36 (2023) (C501)
6.		Xác định lượng Ure <i>Determination of Ure</i>	Động học enzym <i>/Enzym kinetics</i>	MEDĐL.QTKT.HS.38 (2023) (C501)

Ghi chú/ Note:

- MEDĐL.QTKT.....: Phương pháp do PXN xây dựng/ *Laboratory developed method*
- Trường hợp Phòng xét nghiệm Medlatec Buon Ma Thuot Đắk Lắk số 29 cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Laboratory MEDLATEC Buon Ma Thuot Dak Lak No.29 that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*